

Số: /2026/QĐ-UBND

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

DƯ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Quy định trình tự, thủ tục hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu tiếp tục hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủy sản số 18/2017/QH14;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường số 146/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 41/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2026/TT-BNNMT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về đăng kiểm viên tàu cá; bảo đảm an toàn kỹ thuật; đăng ký, xóa đăng ký tàu cá, tàu công vụ thủy sản, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản; treo cờ và đánh dấu tàu cá, tàu phục vụ nuôi trồng thủy sản; nhập khẩu tàu cá; phân loại cảng cá; công bố mở, đóng cảng cá;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số/TTr-SNNMT ngày/9/2026.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định Quy định trình tự, thủ tục hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu tiếp tục hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định trình tự, thủ tục hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu tiếp tục hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và phát thanh, truyền hình Đắk Lắk;
- Trung tâm công nghệ và Công TTĐT tỉnh;
- VP UBND tỉnh: các Phòng: KGVX, NNMT, TH;
- Lưu: VT,

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

QUY ĐỊNH

**Trình tự, thủ tục hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không
có nhu cầu tiếp tục hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk
đến năm 2030**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của UBND tỉnh Đắk Lắk)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định trình tự, thủ tục hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu tiếp tục hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030 theo Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND ngày 02/7/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng được quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND ngày 02/7/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk Quy định chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu tiếp tục hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Việc hỗ trợ phải bảo đảm đúng đối tượng, đúng điều kiện, đúng nội dung, đúng mức hỗ trợ theo Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Việc thực hiện chính sách phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng trình tự, thủ tục.

3. Không thực hiện hỗ trợ đối với trường hợp không đáp ứng đầy đủ điều kiện theo quy định.

4. Không để xảy ra tình trạng một đối tượng được hưởng trùng lặp cùng một nội dung hỗ trợ từ nhiều chính sách khác nhau.

5. Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

Điều 3. Trình tự, thủ tục hỗ trợ giải bản tàu cá và hỗ trợ ổn định đời sống

1. Thành phần hồ sơ

a) Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí giải bản tàu cá và hỗ trợ ổn định đời sống hộ gia đình chủ sở hữu tàu cá bị giải bản (theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Quyết định này).

b) Chứng thư thẩm định giá.

c) Giấy chứng nhận xóa đăng ký tàu cá.

d) Biên bản xác minh tình trạng tàu cá sau khi tháo dỡ.

đ) Các giấy tờ chứng minh thành viên hộ gia đình thuộc đối tượng được hỗ trợ ổn định đời sống theo quy định.

2. Hình thức nộp hồ sơ

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã bằng một trong các hình thức sau:

a) Nộp trực tiếp.

b) Gửi qua dịch vụ bưu chính (Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính, thời điểm tiếp nhận hồ sơ được tính từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận được hồ sơ).

3. Trình tự thực hiện

a) Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện theo quy định.

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã lập Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả cho tổ chức, cá nhân; đồng thời chuyển hồ sơ đến cơ quan, bộ phận chuyên môn được UBND cấp xã/phường giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về thủy sản để kiểm tra, thẩm định.

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan, bộ phận chuyên môn được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về thủy sản kiểm tra, thẩm định hồ sơ, lập báo cáo kết quả thẩm định và trình Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, quyết định.

c) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thẩm định, Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, quyết định hỗ trợ theo quy định (*theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Quyết định này*).

Trường hợp không đủ điều kiện hỗ trợ, UBND cấp xã thông báo bằng văn bản cho người đề nghị hỗ trợ và nêu rõ lý do.

Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày Chủ tịch UBND cấp xã ký quyết định hỗ trợ, UBND cấp xã có trách nhiệm trả kết quả và thực hiện chi trả kinh phí hỗ trợ theo quy định.

d) Phí, lệ phí: Không.

Điều 4. Trình tự, thủ tục thực hiện chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề

1. Thành phần hồ sơ

a) Đơn đề nghị hỗ trợ chuyển đổi nghề (*theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Quyết định này*).

b) Giấy chứng nhận xóa đăng ký tàu cá.

c) Giấy xác nhận hoàn thành khóa đào tạo nghề hoặc giấy tờ chứng minh việc chuyển đổi nghề theo quy định.

2. Hình thức nộp hồ sơ

Cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã bằng một trong các hình thức sau:

- a) Nộp trực tiếp.
- b) Gửi qua dịch vụ bưu chính (Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính, thời điểm tiếp nhận hồ sơ được tính từ ngày cơ quan có thẩm quyền nhận được hồ sơ).

3. Trình tự thực hiện

a) Cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện theo quy định.

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp xã lập Phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn ngày trả kết quả cho cá nhân; đồng thời chuyển hồ sơ đến cơ quan, bộ phận chuyên môn được UBND cấp xã/phường giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về thủy sản để kiểm tra, thẩm định.

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan, bộ phận chuyên môn được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về thủy sản kiểm tra, đối chiếu hồ sơ; xác định đối tượng và điều kiện được hưởng chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề theo quy định.

Trường hợp cần thiết, bộ phận chuyên môn thực hiện hoặc phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan kiểm tra, xác minh các thông tin liên quan đến hồ sơ đề nghị hỗ trợ.

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, xác minh và thẩm định, bộ phận chuyên môn lập báo cáo kết quả thẩm định và hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, quyết định.

c) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thẩm định, Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, quyết định hỗ trợ theo quy định (*theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Quyết định này*).

Trường hợp không đủ điều kiện hỗ trợ, UBND cấp xã thông báo bằng văn bản cho người đề nghị hỗ trợ và nêu rõ lý do.

Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày Chủ tịch UBND cấp xã ký quyết định hỗ trợ, UBND cấp xã có trách nhiệm trả kết quả và thực hiện chi trả kinh phí hỗ trợ theo quy định.

d) Phí, lệ phí: Không.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- a) Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách trên địa bàn tỉnh.
- b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát đối tượng, điều kiện và tình hình thực hiện chính sách.
- c) Tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách của các địa phương và trình UBND tỉnh phê duyệt kinh phí.
- d) Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện chính sách trên địa bàn tỉnh.
- e) Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

2. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất, tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách của Sở Nông nghiệp và Môi trường, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện chính sách theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã/phường

a) Tuyên truyền, phổ biến chính sách hỗ trợ đến các đối tượng thuộc diện được hưởng chính sách.

b) Tiếp nhận, kiểm tra, thẩm định và giải quyết hồ sơ theo thẩm quyền.

c) Tổ chức kiểm tra, xác minh các thông tin liên quan đến hồ sơ khi cần thiết.

d) Tổng hợp nhu cầu và kinh phí thực hiện chính sách, gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, theo dõi.

e) Thực hiện công khai, minh bạch danh sách đối tượng được hỗ trợ theo quy định.

f) Tổ chức chi trả kinh phí hỗ trợ và lưu trữ hồ sơ theo quy định

g) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách; kịp thời xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý các trường hợp vi phạm.

4. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan

Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân cấp xã/phường trong quá trình triển khai thực hiện chính sách.

Điều 6. Xử lý vi phạm và thu hồi kinh phí hỗ trợ

1. Tổ chức, cá nhân có hành vi kê khai không trung thực, cung cấp hồ sơ, tài liệu không đúng sự thật để được hưởng chính sách hỗ trợ thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm phải hoàn trả toàn bộ hoặc một phần kinh phí đã nhận không đúng quy định và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

2. Trường hợp phát hiện việc hỗ trợ không đúng đối tượng, không đúng điều kiện hoặc sai mức hỗ trợ, Cơ quan ban hành quyết định hỗ trợ có trách nhiệm ban hành quyết định thu hồi kinh phí hỗ trợ đối với trường hợp phát hiện việc hưởng hỗ trợ không đúng quy định.

3. Việc thu hồi, nộp trả và xử lý kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan

Điều 7. Chế độ báo cáo

1. Ủy ban nhân dân cấp xã/phường tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện chính sách trên địa bàn và gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường định kỳ hàng quý hoặc khi có yêu cầu.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện chính sách theo quy định.

MẪU HỒ SƠ HỖ TRỢ KINH PHÍ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số/2026/QĐ-UBND ngày .../ .../2026
của UBND tỉnh Đắk Lắk)*

Mẫu 01	Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí giải bản tàu cá và hỗ trợ ổn định đời sống hộ gia đình chủ sở hữu tàu cá bị giải bản.
Mẫu 02	Đơn đề nghị hỗ trợ chuyển đổi nghề.
Mẫu 03	Quyết định về việc hỗ trợ kinh phí.

Mẫu 01: Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí giải bản tàu cá và hỗ trợ ổn định đời sống hộ gia đình chủ sở hữu tàu cá bị giải bản.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ KINH PHÍ GIẢI BẢN TÀU CÁ VÀ HỖ TRỢ ỔN ĐỊNH ĐỜI SỐNG HỘ GIA ĐÌNH CHỦ SỞ HỮU TÀU CÁ BỊ GIẢI BẢN

Kính gửi: Ủy ban nhân dân¹

Tôi tên là:

Số CCCD/CC:....., Ngày cấp:....., Nơi cấp:

Địa chỉ:

Điện thoại:....., Số Tài khoản:....., Ngân hàng

Là chủ tàu số đăng ký:.....

Chiều dài lớn nhất (m):

Nghề đăng ký hoạt động:

Tàu cá nêu trên đã được tháo dỡ, giải bản vào ngày tháng năm 2026.

Căn cứ các quy định hiện hành về chính sách hỗ trợ kinh phí giải bản tàu cá và hỗ trợ ổn định đời sống đối với hộ gia đình chủ sở hữu tàu cá bị giải bản, tôi làm đơn này đề nghị Ủy ban nhân dân xã/phường xem xét, giải quyết hỗ trợ kinh phí chuyển đổi nghề theo quy định, với số tiền: đồng. (Bằng chữ:)

Trong đó: Kinh phí hỗ trợ giải bản tàu cá:.....đồng.

Kinh phí hỗ trợ ổn định:.....đồng.

Thành viên hộ gia đình đề nghị hỗ trợ ổn định đời sống:

STT	Họ và tên	Số CCCD/CC	Ngày cấp	Nơi cấp	Quan hệ với chủ tàu
1					
...					

Tôi cam kết kê khai trung thực và sử dụng kinh phí hỗ trợ đúng mục đích theo quy định. Trường hợp vi phạm, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và thực hiện hoàn trả kinh phí hỗ trợ theo quy định./.

ĐẮk Lắk, ngày tháng..... năm 202...

Người đề nghị

(Ký, ghi rõ họ tên)

¹ Tên UBND xã, phường nơi chủ tàu cá có địa chỉ thường trú

Mẫu 02: Đơn đề nghị hỗ trợ kinh phí chuyển đổi nghề

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ KINH PHÍ CHUYỂN ĐỔI NGHỀ

Kính gửi: Ủy ban nhân dân²

Tôi tên là:

Số CCCD/CC:....., Ngày cấp:....., Nơi cấp:

Địa chỉ:

Điện thoại:....., Số Tài khoản:....., Ngân hàng

Là chủ tàu/thuyền viên tàu có số đăng ký:

Chiều dài lớn nhất (m):

Nghề đăng ký hoạt động:

Căn cứ các quy định hiện hành về chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề khai thác thủy sản, tôi làm đơn này đề nghị Ủy ban nhân dân xã/phường xem xét, giải quyết hỗ trợ kinh phí chuyển đổi nghề theo quy định.

Số tiền hỗ trợ là:

đồng. (Bằng chữ:)

Kèm theo đơn này là Giấy xác nhận hoàn thành khóa đào tạo nghề hoặc các giấy tờ chứng minh việc đã chuyển đổi nghề theo quy định, cụ thể:

Tên giấy tờ:

Số:; ngày cấp:

Tôi xin cam đoan các nội dung kê khai trên là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các thông tin đã kê khai. Trường hợp vi phạm, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và thực hiện hoàn trả kinh phí hỗ trợ theo quy định./.

Đắk Lắk, ngày tháng..... năm 202...

Người đề nghị

(Ký, ghi rõ họ tên)

² Tên UBND xã, phường nơi chủ tàu cá có địa chỉ thường trú

Mẫu số 03. Quyết định về việc hỗ trợ kinh phí giải bản đối với tàu cá; hỗ trợ ổn định đời sống hộ gia đình chủ sở hữu tàu cá giải bản; hỗ trợ chuyển đổi nghề

ỦY BAN NHÂN DÂN

.....(1).....

Số: /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20...

QUYẾT ĐỊNH

Về việc hỗ trợ kinh phí giải bản đối với tàu cá; hỗ trợ ổn định đời sống hộ gia đình chủ sở hữu tàu cá giải bản; hỗ trợ chuyển đổi nghề

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN(1).....

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND ngày 02 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk quy định chính sách hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu tiếp tục hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số/2026/QĐUBND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk về ban hành Quy định trình tự, thủ tục hỗ trợ chuyển đổi nghề, giải bản đối với tàu cá không có nhu cầu tiếp tục hoạt động khai thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đến năm 2030;

Theo đề nghị của Phòng

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hỗ trợ kinh phí giải bản đối với tàu cá; hỗ trợ ổn định đời sống hộ gia đình chủ sở hữu tàu cá giải bản; hỗ trợ chuyển đổi nghề.

Cho Ông (Bà)⁽²⁾ là (chủ tàu cá/thuyền viên)

D/CC:....., Ngày cấp:....., Nơi cấp:

Địa chỉ:

Số tiền:

(Bằng chữ:))

Trong đó: 1. Hỗ trợ kinh phí giải bản tàu cá:.....đồng.

2. Hỗ trợ kinh phí chuyển đổi nghề:.....đồng.

3. Hỗ trợ kinh phí hỗ trợ ổn định đời sống :.....đồng, trong đó số thành viên được hỗ trợ:.....người)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; Trưởng các Phòng: Chuyên môn có chức năng quản lý về thủy sản, Văn hóa – Xã hội và tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

-;

- Lưu: VT,....

CHỦ TỊCH

(1) Tên UBND xã/phường nơi Chủ tàu cá có địa chỉ thường trú .

(2) Tên của tổ chức, cá nhân nhận hỗ trợ kinh phí chuyển đổi nghề, giải bản tàu cá